

Số: 86 /QĐ-TTX

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định thực hiện chế độ
nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn
đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động**

TỔNG GIÁM ĐỐC THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định 88/2013/NĐ-CP ngày 01/8/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang đã được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012 và Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Điều 2. Bản Quy định ban hành kèm theo Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế bản Quy định kèm theo Quyết định số 114/QĐ-TTX ngày 04/3/2009 và Quyết định số 62/QĐ-TTX ngày 29/01/2010 của Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam về thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng, các Trưởng Ban: Tổ chức cán bộ, Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị của Thông tấn xã Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TGD và các Phó TGD (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCCB.

TỔNG GIÁM ĐỐC


Nguyễn Đức Lợi

QUY ĐỊNH

**Thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên
và nâng bậc lương trước thời hạn đối với
cán bộ, công chức, viên chức và người lao động**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 86 /QĐ-TTX
ngày 16/01/2014 của Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam)*

Chương I

PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ NGUYÊN TẮC CHUNG THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng.

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ thừa hành, phục vụ làm việc tại đơn vị sự nghiệp của Thông tấn xã Việt Nam (bao gồm cán bộ trong biên chế, hợp đồng làm việc không xác định thời hạn, hợp đồng lao động không xác định thời hạn và hợp đồng làm việc xác định thời hạn, hợp đồng lao động xác định thời hạn, không kể cán bộ biệt phái).

Điều 2. Nguyên tắc chung.

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xem xét giải quyết nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn khi có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn quy định và được Hội đồng lương của đơn vị chính thức đề nghị bằng văn bản.

2. Các đơn vị thành lập Hội đồng lương của đơn vị theo thành phần sau:

Ban phụ trách hoặc đại diện Ban phụ trách của đơn vị, đại diện Chi ủy hoặc Đảng ủy cơ sở, Công đoàn, Đoàn thanh niên của đơn vị và một cán bộ làm công tác tổ chức (đối với các đơn vị có cán bộ tổ chức chuyên trách).

3. Hội đồng lương cơ quan do một Phó Tổng Giám đốc làm Chủ tịch Hội đồng và các thành viên gồm: Chủ tịch Công đoàn cơ quan, đại diện Ban Tổ chức cán bộ, Ban Kiểm tra, Ban Kế hoạch Tài chính, Ban Thư ký biên tập, Liên Chi hội nhà báo Thông tấn xã Việt Nam.

4. Việc giải quyết nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phải đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai và đảm bảo quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhằm động viên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hăng hái làm việc, đạt hiệu quả công tác tốt.

Chương II
NGUYÊN TẮC, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN
NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN

Điều 3. Nguyên tắc nâng bậc lương thường xuyên.

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ, thì được xét nâng một bậc lương thường xuyên khi có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh và đạt đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Quy định này trong suốt thời gian giữ bậc lương.

Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên.

1. Điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh:

1.1. Thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên:

a) Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 3 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương được xét nâng một bậc lương;

b) Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống và nhân viên thừa hành, phục vụ: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương được xét nâng một bậc lương.

1.2. Các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên, gồm:

a) Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động;

b) Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

c) Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

d) Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước ngoài (bao gồm cả thời gian đi theo chế độ phu nhân, phu quân theo quy định của Chính phủ) nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

1.3 Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên, gồm:

a) Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;

b) Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định;

c) Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại Điểm 1.2 Khoản 1 Điều 4 Quy định này.

2. Tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên:

2.1. Đối với cán bộ cấp Phòng và tương đương trở lên:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

2.2. Đối với viên chức và người lao động:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo.

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bị hạn chế thực hiện hoạt động nghề nghiệp theo quy định của pháp luật có liên quan, được coi là không đạt tiêu chuẩn 2.

Điều 5. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên.

Trong thời gian giữ bậc lương hiện giữ, nếu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định tại Điểm 1.1 Khoản 1 Điều 4 Quy định này như sau:

1. Kéo dài 12 tháng (một năm) đối với các trường hợp:

Cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức;

2. Kéo dài 06 (sáu) tháng đối với các trường hợp:

- Cán bộ cấp Ban trở lên bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;

- Cán bộ cấp Phòng, viên chức và người lao động bị kỷ luật cảnh cáo;

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 (sáu) tháng.

3. Kéo dài 03 (ba) tháng đối với viên chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách.

4. Trường hợp vừa không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 5 Quy định này.

5. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là đảng viên bị kỷ luật Đảng thì thực hiện theo quy định tại Khoản 6 Điều 2 Quy định số 181-QĐ/TW ngày 30/3/2013 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm. Việc kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên được căn cứ vào hình thức xử lý kỷ luật do cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trường hợp đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức) thì thời gian này được tính lại các chế độ về nâng bậc

lương thường xuyên như: Thời gian xét nâng bậc lương thường xuyên, truy lĩnh tiền lương, truy nộp bảo hiểm xã hội.

Chương III

CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Điều 7. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy định này và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống (tức là thời gian giữ bậc đủ 02 năm đối với ngạch hoặc chức danh có yêu cầu trình độ đại học trở lên hoặc 01 năm đối với ngạch hoặc chức danh có yêu cầu trình độ trung cấp trở xuống) để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định tại Điểm 1.1 Khoản 1 Điều 4 Quy định này.

2. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt thành tích xuất sắc trong đơn vị để xét nâng bậc lương trước thời hạn không quá 10% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị tại thời điểm xét.

3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.

4. Đến hết quý I của năm sau liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nếu đơn vị không thực hiện hết chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn thì không được tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các năm sau.

5. Không cộng thành tích của cán bộ để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong công tác.

Điều 8. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được căn cứ vào thành tích xuất sắc cao nhất mà cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt được. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 04 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Điều 9. Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

1. Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng

- Được tặng Huân chương Lao động, các loại Huân chương khác các hạng, các danh hiệu vinh dự nhà nước.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
- Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua của Ngành.
- Bằng khen của Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam.
- 02 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Giải báo chí quốc tế (tính cả giải tập thể).
- Giải báo chí quốc gia từ giải Ba (C) trở lên (tính cả giải tập thể).
- Giải Nhất (A) Giải báo chí Thông tấn xã Việt Nam (giải cá nhân).
- Giải Nhất (A) Giải Khoảnh Khắc Vàng (giải cá nhân).
- Giải Nhất (A) Giải của Hội nhà báo địa phương (giải cá nhân)
- 02 năm đạt giải Nhì (B) hoặc giải Ba (C) Giải báo chí Thông tấn xã Việt Nam (giải cá nhân).
- 03 năm được tặng Giấy khen của Đảng ủy Thông tấn xã Việt Nam.
- 03 năm được tặng Giấy khen của Công đoàn Thông tấn xã Việt Nam.

2. Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng

- Bằng khen của các bộ, ngành, UBND tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương (khen quá trình công tác từ 01 năm trở lên).
- Bằng khen của Đảng, Đoàn thể Chính trị - Xã hội cấp Trung ương (gồm Công đoàn và Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội nhà báo Việt Nam, Hội nghệ sĩ nhiếp ảnh Việt Nam) (khen quá trình công tác từ 01 năm trở lên).

3. Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng

- 01 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Đạt giải Nhì (B) hoặc giải Ba (C) giải Báo chí Thông tấn xã Việt Nam (giải cá nhân).
- 02 năm được tặng Giấy khen của Đảng ủy Thông tấn xã Việt Nam.
- 02 năm được tặng Giấy khen của Công đoàn Thông tấn xã Việt Nam.
- Giải Khuyến khích Giải báo chí quốc gia (giải cá nhân).
- Giải Nhì (B) Giải Khoảnh Khắc Vàng (giải cá nhân).

- Hai năm đạt giải Nhì (B) hoặc giải Ba (C) Giải báo chí Thông tấn xã Việt Nam (giải tập thể).

- Bằng khen của các bộ, ngành, UBND tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương (khen trong một đợt thông tin).

- Bằng khen của Đảng, Đoàn thể Chính trị - Xã hội cấp Trung ương (gồm Công đoàn và Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội nhà báo Việt Nam, Hội nghệ sĩ nhiếp ảnh Việt Nam) (khen trong một đợt thông tin).

Điều 10. Thứ tự ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn.

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được khen thưởng hình thức cao nhất.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngoài thành tích được dùng làm căn cứ để xét nâng bậc lương trước thời hạn còn có thêm thành tích khác.

3. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng có hiệu quả và được Hội đồng khoa học của ngành hoặc cấp có thẩm quyền công nhận.

4. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

5. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nữ.

6. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có tuổi cao hơn.

7. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thâm niên công tác nhiều hơn.

8. Phóng viên đang công tác tại Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam tại miền núi.

Chương IV

CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÃ CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU

Điều 11. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2. Điều 4, Quy định này, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định tại Điểm 1.1 Khoản 1 Điều 4 Quy định này.

Điều 12. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu, thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định tại Điều 1.1, Khoản 1, Điều 4 Quy định này.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Quy trình thực hiện nâng bậc lương thường xuyên.

1. Hàng tháng, Ban Tổ chức cán bộ thông báo cho các đơn vị danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên theo thẩm quyền quản lý. Các đơn vị phân cấp thực hiện xem xét và giải quyết nâng bậc lương thường xuyên đối với cán bộ, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền.

2. Hội đồng lương của đơn vị có trách nhiệm nhận xét đánh giá những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có đủ hai tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2, Điều 4 Quy định này được xét nâng bậc lương thường xuyên và trình Ban lãnh đạo Thông tấn xã Việt Nam quyết định (qua Ban Tổ chức cán bộ).

3. Ban Tổ chức cán bộ thẩm định, trình Ban lãnh đạo cơ quan ra quyết định nâng bậc lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương.

Điều 14. Quy trình thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn do có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

1. Hằng năm, sau khi có Quyết định Khen thưởng của Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thành tích xuất sắc trong công tác, Ban Tổ chức cán bộ xin ý kiến Ban lãnh đạo cơ quan và Hội đồng lương cơ quan thông báo cho các đơn vị chủ trương thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Hội đồng lương của đơn vị căn cứ vào thành tích của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong năm lựa chọn những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thành tích xuất sắc của đơn vị để bình chọn và đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn theo điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2, Điều 4 và Điều 9 Quy định này trình Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam quyết định (qua Hội đồng lương cơ quan).

3. Hội đồng lương cơ quan xem xét, xét duyệt nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn theo chỉ tiêu quy định.

4. Hội đồng lương cơ quan trình Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam phê duyệt danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn được đơn vị và Hội đồng lương cơ quan thông qua. Hội đồng lương cơ quan thông báo cho các đơn vị được phân cấp thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên

chức và người lao động đủ điều kiện tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn do có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền.

5. Phân cấp thực hiện đối với các Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam ở trong nước và ở nước ngoài:

- Việc nhận xét và đề nghị nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với phóng viên các Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam ở trong nước khu vực phía Bắc do Phòng Quản lý các Cơ quan thường trú địa phương bình xét và đề nghị.

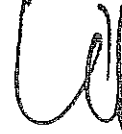
- Việc nhận xét và đề nghị nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với phóng viên các Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam ở trong nước khu vực miền Trung – Tây Nguyên do Cơ quan Thông tấn xã Việt Nam khu vực miền Trung – Tây Nguyên bình xét và đề nghị.

- Việc nhận xét và đề nghị nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với phóng viên các Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam ở trong nước khu vực phía Nam do Cơ quan Thông tấn xã Việt Nam khu vực phía Nam bình xét và đề nghị.

- Việc nhận xét và đề nghị nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với phóng viên Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam ở nước ngoài do Ban Quản lý và chỉ đạo Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam ở nước ngoài bình xét, đề nghị thông qua Ban Thư ký Biên tập và Ban biên tập tin Thế giới.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức cán bộ để tổng hợp trình Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam xem xét, giải quyết.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Lợi